

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 17 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 238/2026/HS-ST
Ngày 15-7-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 17 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chử Cần.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Châu;

Ông Nguyễn Quốc Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Nam - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Võ Hữu Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 281/2026/TLST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 268/2026/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2026 đối với bị cáo:

Võ Minh P, sinh ngày 01/6/2000, tại tỉnh Gia Lai; số Căn cước công dân: 05220001XXX, hộ khẩu thường trú: thôn B, xã C, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; cha (không rõ), mẹ là bà Võ Thị P1, sinh năm 1980; bị cáo chưa có vợ con; bị truy nã ngày 17/6/2024 theo Quyết định số 2102/QĐTN của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã T, tỉnh Bình Dương, đầu thú và bị tạm giữ ngày 23/02/2026 đến ngày 28/02/2026 được trả tự do, chuyển sang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (có mặt).

Bị hại: Ông Sơn T, sinh năm 1960 (chết);

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Sơn Hoàng E, sinh năm 1996, số Căn cước công dân: 095096008XXX; thường trú: số B khóm B, phường H, tỉnh Cà Mau, vắng mặt;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Nguyễn Tuấn C, sinh năm 1995, số Căn cước công dân: 089095015XXX, thường trú: ấp L, xã T, tỉnh An Giang, có mặt;

2. Ông Võ Minh S, sinh năm 1974, số Căn cước công dân: 052074018XXX; địa chỉ: thôn B, xã C, tỉnh Gia Lai, vắng mặt;

Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn C1, vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 18/12/2022, Nguyễn Tuấn C, ông Nguyễn Văn C1, Võ Minh P, ông Trần Văn P2 và một số người khác tổ chức ăn và uống rượu tại phòng trọ của C1 thuộc phường T, thị xã T, Bình Dương (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh).

Sau đó, C, P, C1, P2 cùng đến nhà trọ của Cảnh gần nhà thờ B để chơi. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, C mượn xe mô tô biển số 81S1- 114.55, nhãn hiệu Winner, màu đen đỏ của P để đi mua nguyên liệu để nấu ăn. Lúc này, P đang nằm trên võng, lấy chìa khoá từ túi quần đưa cho C1 rồi C1 cầm đưa lại cho C. C điều khiển xe mô tô biển số 81S1-114.55 chở Phạm Văn C2 ngồi phía sau từ nhà trọ của C đến chợ Q 1 thuộc phường K để mua nguyên liệu.

Cảnh điều khiển xe mô tô lưu thông trên đường ĐT746 hướng từ nhà thờ B1 về vòng xoay cây xăng K. Khi chạy đến khu vực gần cổng khu công nghiệp N thì C nhìn thấy ông Sơn T đang dắt xe đạp sát lề đường ngược chiều với C. Khi đến chỗ đoạn đường có dải phân cách mở, C thấy ông Sơn T dắt xe đạp, xéo qua đường. Cảnh đạp thẳng xe mô tô để giảm tốc độ, khi gần đến ông Sơn T thì C điều khiển xe chạy lách qua bên trái làn đường dành cho xe ô tô để vượt qua ông Sơn T. Lúc này, bánh trước xe mô tô do C điều khiển va chạm vào giữa thân xe đạp và người ông Sơn T làm xe mô tô, xe đạp, C và ông Sơn T ngã xuống đường. Ông Sơn T bị thương tích nặng và được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh B; đến ngày 19/12/2022, ông Sơn T tử vong.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

- Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đường thẳng, bề mặt đường được trải nhựa, bề rộng đoạn đường được đo là 26m, có dải phân cách cố định ở tim đường ĐT746 rộng 2m, một chiều đường rộng 12m, đầu đoạn đường mở dải phân cách cố định có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, có vạch kẻ nét liền, nét đứt phân làn đường, mỗi làn đường rộng 4m.

Tại Kết luận giám định pháp y tử thi số: 1306/GĐPY ngày 22/12/2022 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận nguyên nhân tử vong của Sơn T là do chấn thương sọ não, bể xương hộp sọ, dập não.

Tại Kết luận giám định số: 108/KL-KTHS(CH) ngày 03/3/2023 của Phòng K - Công an tỉnh B kết luận về dấu vết trên xe mô tô biển số 81S1-114.55 và xe đạp như sau:

+ Dấu vết va chạm giữa hai phương tiện là: các dấu vết trượt xước cao su ở lốp bánh trước, vỡ, trượt xước mặt trên về bánh trước, bung ốp nhựa bửng phải xe mô tô biển số 81S1-114.55 có chiều từ trước về sau phù hợp với các dấu vết ở xe đạp gồm: trượt xước, bám dính chất màu xám đen và cong biến dạng ở mặt trái khung sườn giữa, cong chằng ba, bung gấp bên phải bánh trước, hằn biến dạng cạnh trái cung sau về trước có chiều từ trái qua phải, từ trước ra sau.

+ Cơ chế hình thành dấu vết va chạm giữa hai phương tiện là: phần trước xe mô tô biển số 81S1-114.55 va chạm với mặt bên trái xe đạp theo hướng từ trái qua phải xe đạp, tạo nên dấu vết trên các phương tiện.

Ngày 18/12/2022, Đội Cảnh sát giao thông trật tự - Công an thành phố T, tỉnh Bình Dương tiến hành đo nồng độ cồn qua hơi thở của Nguyễn Tuấn C xác định trong khí thở của Nguyễn Tuấn C có nồng độ 0,831 mg/l.

Bản án hình sự sơ thẩm số 206/2024/HS-ST ngày 24/9/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt Nguyễn Tuấn C 03 năm 03 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” với tình tiết định khung hình phạt là “không có giấy phép lái xe theo quy định”, “Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định” quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Ngày 22/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh Bình Dương ra quyết định khởi tố bị can và Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Võ Minh P về tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” quy định tại khoản 1 Điều 264 Bộ luật Hình sự; sau khi bị khởi tố, Võ Minh P bỏ đi khỏi nơi cư trú. Ngày 17/6/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án đối với bị can, Quyết định tạm đình chỉ điều tra đối với bị can và Quyết định truy nã số 2102 đối với bị can Võ Minh P.

Ngày 23/02/2026, Võ Minh P đến Công an xã C, tỉnh Gia Lai đầu thú. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H tiếp nhận và ra Quyết định tạm giữ số 4196 ngày 24/02/2026 đối với Võ Minh P để xử lý theo quy định của pháp luật.

Ngày 27/02/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H ra Quyết định phục hồi điều tra vụ án đối với bị can, Quyết định phục hồi điều tra đối với bị can Võ Minh P.

Vật chứng bị thu giữ: 01 xe mô tô Honda, nhãn hiệu Winner; màu: đen đỏ, biển số 81S1-114.55.

Cáo trạng số 81/CT-VKS.TU ngày 15/6/2026 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Võ Minh P về tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 264 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm như sau: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định bị cáo Võ Minh P đã phạm tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 264 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện Kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo đầu thú, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Võ Minh P từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm cải tạo không giam giữ. Về trách nhiệm dân sự: đã được giải quyết trong Bản án hình sự sơ thẩm số 206/2024/HS-ST ngày 24/9/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh) nên không đề cập xử lý. Về xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử trả lại xe mô tô Honda, nhãn hiệu Winner; màu: đen đỏ, biển số 81S1-114.55 thu giữ của bị cáo Võ Minh P.

Bị cáo Võ Minh P không trình bày lời tranh luận và nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất, tạo điều kiện cho bị cáo được tiếp tục chăm sóc, lao động để nuôi sống gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan điều tra - Công an, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh), Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện việc điều tra, truy tố, ban hành quyết định, văn bản tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của

cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Võ Minh P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng mà Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố đối với bị cáo. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án trong quá trình điều tra và phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 18 tháng 12 năm 2022, tại phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh), bị cáo Võ Minh P biết rõ Nguyễn Tuấn C đã sử dụng rượu, không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông nhưng vẫn giao xe mô tô biển số 81S1-114.55, do bị cáo Võ Minh P là người quản lý, sử dụng cho Nguyễn Tuấn C để C chở ông Nguyễn Văn C1 lưu thông trên đường Đ, đi không đúng phần đường quy định, dẫn đến va chạm, làm cho ông Sơn T chết do chấn thương sọ não.

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi giao cho người không đủ điều kiện, điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm vào các quy định của nhà nước về an toàn giao thông, những quy định nhằm bảo đảm an toàn sức khỏe, tính mạng của con người, nhưng vì nể nang mà bị cáo thực hiện. Hành vi của bị cáo không chỉ làm ảnh hưởng đến sự hoạt động bình thường của trật tự giao thông mà còn gây ra cái chết, gây mất mát, đau thương cho gia đình của bị hại S. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Võ Minh P về tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 264 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đầu thú, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Võ Minh P thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[6] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo; căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng nên áp dụng Điều 36 Bộ luật Hình sự, cho bị cáo được cải tạo tại dưới sự giám sát của địa phương. Quá trình điều tra, bị cáo bị tạm giữ 06 (sáu) ngày từ ngày đầu thú là 23/02/2026 đến ngày 28/02/2026 thì được trả tự do, Hội đồng xét xử sẽ khấu trừ thời gian tạm giữ nêu trên vào thời gian cải tạo không

giám giữ theo Điều 36 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo, tương ứng là 18 (mười tám) ngày cải tạo không giam giữ.

[7] Về khấu trừ thu nhập và áp dụng hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử miễn khấu trừ một phần thu nhập, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết tại Bản án hình sự sơ thẩm số 206/2024/HS-ST ngày 24/9/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh). Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét. Trường hợp có yêu cầu hoàn trả một phần số tiền đã bồi thường sẽ được giải quyết trong vụ án khác theo thủ tục tố tụng dân sự.

[9] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: 01 xe mô tô Honda, nhãn hiệu Winner, màu đen đỏ, biển số 81S1-114.55, số khung RLHKC2601GY220178, số máy KC26E1051789, đứng tên ông Võ Minh S, ông S khai nhận đứng tên giùm cho bị cáo P nên cần trả lại xe nêu trên cho bị cáo P. Trường hợp có tranh chấp về quyền sở hữu đối với vật chứng, sẽ giải quyết trong vụ án khác theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

[10] Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các khoản 1, 2 Điều 260; Điều 268; khoản 1 Điều 269; khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo Võ Minh P phạm tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 264; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Võ Minh P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ; thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự nhận được Quyết định thi hành án và Bản án của Tòa án; được khấu trừ 06 (sáu) ngày tạm giữ từ ngày 23/02/2026 đến ngày 28/02/2026, quy đổi thành 18 (mười tám) ngày cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Võ Minh P cho UBND xã C, tỉnh Gia Lai giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo Võ Minh P có trách nhiệm phối

hợp với Ủy ban nhân dân xã C, tỉnh Gia Lai trong việc giám sát, giáo dục bị cáo Võ Minh P trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Trường hợp bị cáo Võ Minh P thay đổi nơi cư trú, có nguyện vọng làm việc, học tập ngoài nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 96, Điều 97 Luật Thi hành án hình sự năm 2025.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Võ Minh P.

2. Căn cứ Điều 36, điểm b khoản 1 Điều 38 Luật xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam năm 2019, bị cáo Võ Minh P không được xuất cảnh trong thời gian chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ.

Căn cứ vào Điều 123; điểm d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 249/2026/HSST- LCDKNCT ngày 16/6/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh đang được áp dụng đối với bị cáo Võ Minh P;

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo Võ Minh P 01 xe mô tô Honda, nhãn hiệu Winner, màu đen đỏ, biển số 81S1-114.55, số khung RLHKC2601GY220178, số máy KC26E1051789.

(Vật chứng được ghi nhận trong Biên bản giao nhận ngày 19 tháng 6 năm 2026 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh).

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục Án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết:

Buộc bị cáo Võ Minh P phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- PV06, Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Dương sự;
- Lưu Văn thư, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Chữ Cần